

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: 46/ 2020/ HS-ST

Ngày: 04/5/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

- TH1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lâm Thị T NH1n.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Lợi;

Bà Đồng Thị T Hương.

-Thư ký phiên toà: Bà Đặng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tH1nh phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tH1nh phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tH1nh phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST- HS ngày 18 tháng 03 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1.1. Họ và tên: **Vũ Văn L** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1983; tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT: thôn T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nghề ngH: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn C và bà Vũ Thị M; Vợ: Nguyễn Thị L1; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không;

Lịch sử bản thân: Ngày 24/4/2016, Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về H1nh vi đánh bạc.

Ngày 15/3/2017, Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.600.000 đồng về H1nh vi đánh bạc.

Ngày 09/6/2017, Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 300.000 đồng về H1nh vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ 24/12/2019 đến ngày 27/12/2019 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (Có mặt).

1.2. Họ và tên: **Phan Ngọc T** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1985; tại huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT: thôn T, xã K, huyện Y, tỉnh

Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam ; Con ông: Phan Văn T1 và bà Vũ Thị X; Vợ: Ngô Thị T2 có 01 con, con sinh năm 2008; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 10/2019/HSST ngày 05/3/2019 Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 25.000.000đồng về tội đánh bạc. Chấp Hành xong hình phạt ngày 10/02/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2019 đến ngày 27/12/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

1.3. Họ và tên: **Vũ Xuân H** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1986; tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT: thôn T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Ngọc U và bà Trần Thị N; Vợ: Nguyễn Thị H1 (đã ly hôn); con: có 01 con, con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Lịch sử bản thân: Ngày 14/01/2008, Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.000.000đồng về Hành vi đánh bạc.

Tại bản án số 25/2013/HSST ngày 25/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 6.000.000đ về tội “Đánh bạc”, và 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Đã chấp Hành xong ngày 29/10/2014.

Tại bản án số 47/2015/HSST ngày 29/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 3 tháng tù, phạt bổ sung 3.000.000đ về tội “Đánh bạc”, và 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Đã chấp H1nh xong ngày 13/6/2016

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 24/12/2019 đến ngày 27/12/2019 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

1.4. Họ và tên: **Mai Xuân H1** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1979; tại huyệnY, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT: xóm 3, xã K1, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mai Xuân C và bà Trần Thị Đ; Vợ: Nguyễn Thị Q; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 24/12/2019 đến ngày 27/12/2019 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

- *Người chứng kiến:*

Anh Đàm Viết H2 sinh năm 1976

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Vũ Văn L, Phan Ngọc T, Vũ Xuân H và Mai Xuân H1 cùng là nhân viên bốc vác của cảng Phúc Lộc. Trưa ngày 24/12/2019, sau khi ăn cơm xong cả bốn đi về khu vực nghỉ ngơi của công nhân là thùng container đặt trong khuôn viên tập đoàn P thuộc thôn V, xã P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Khi ở trong thùng container, L rủ T, H1, H đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng trống cửa 10.000 đồng hết lạng 100.000 đồng, T, H1 và H đồng ý. T lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã cũ có sẵn trong phòng rồi cùng L, H1 và H đi bộ đến chỗ chiếc máy xúc đã hỏng cách thùng container khoảng 300m và lên cabin của máy xúc để đánh bạc. Các đối tượng sát phạt bằng hình thức, quy ước nêu trên đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Ninh Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã cũ; số tiền 300.000 đồng giữa chiếu trước mặt những người chơi; Thu giữ của Vũ Xuân H: số tiền 3.300.000 đồng ở dưới chiếu trước mặt, 500.000 đồng ở túi áo ngực và 01 ví da; Thu giữ của Vũ Văn L: số tiền 150.000 đồng ở dưới chiếu trước mặt; Thu giữ của Mai Xuân H1: số tiền 260.000 đồng ở dưới chiếu trước mặt; Thu giữ của Phan Ngọc T: số tiền 420.000 đồng ở dưới chiếu trước mặt, 1.360.000 đồng ở trong ví da để trong túi quần.

Quá trình điều tra vụ án, Vũ Văn L khai nhận sử dụng 430.000 đồng để đánh bạc; Phan Ngọc T sử dụng 1.770.000 đồng để đánh bạc; Vũ Xuân H sử dụng 3.510.000 đồng để đánh bạc và Mai Xuân H1 sử dụng 580.000 đồng để đánh bạc. Như vậy tổng số tiền Vũ Văn L, Phan Ngọc T, Vũ Xuân H và Mai Xuân H1 sử dụng để đánh bạc là 6.290.000 đồng.

Tại cáo trạng số 50/CT- VKS ngày 17 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Vũ Văn L, Phan Ngọc T, Vũ Xuân H, Mai Xuân H1 ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn L, Phan Ngọc T, Vũ Xuân H, Mai Xuân H1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1; khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn L từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ được trừ 04 ngày tạm giữ từ ngày 24/12 đến ngày 27/12/2019. Theo quy định cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Vậy bị cáo còn phải chấp Hành từ 11 tháng 18 ngày đến 17 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ; Thời hạn tính từ ngày UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi Hành án và bản án Giao

cho UBND xã K giám sát giáo dục trong thời gian CTKGG, gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo; khấu trừ thu nhập 5%; phạt tiền bổ sung 15.000.000đ đến 20.000.000đ

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Bị cáo Phan Ngọc T từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/12/2019; phạt tiền bổ sung 10.000.000đ đến 15.000.000đ

Áp dụng: khoản 1; khoản 3, Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; Xử phạt Bị cáo Vũ Xuân H từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ được trừ 04 ngày tạm giữ từ ngày 24/12 đến ngày 27/12/2019 Theo quy định cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Vậy bị cáo còn phải chấp H1nh từ 08 tháng 18 ngày đến 11 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ; Thời hạn tính từ ngày UBND xã K, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao cho UBND xã K giám sát giáo dục trong thời gian CTKGG, gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo; khấu trừ thu nhập 5%; phạt tiền bổ sung 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Mai Xuân H1 từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ

Về xử lý vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS, nghị quyết 326 của UBTVQH các bị cáo bị kết án phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Văn L, Phan Ngọc T, Vũ Xuân H, Mai Xuân H1 khai nhận toàn bộ H1nh vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: H1nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại gì về H1nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến H1nh tố tụng, người tiến H1nh tố tụng.

Do đó H1nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến H1nh tố tụng, người tiến H1nh tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo: Tại phiên toà các bị cáo Vũ Văn L, Phan Ngọc T, Vũ Xuân H, Mai Xuân H1 đã tH1nh khẩn khai nhận toàn bộ H1nh vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố; Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, biên bản xác minh... Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 24/12/2019, tại khu vực trong khuôn viên tập đoàn P, thuộc thôn V, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, Vũ Văn L, Phan Ngọc T, Vũ Xuân H và Mai Xuân H1 đã có Hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 6.290.000 đồng bị phát hiện bắt quả tang. hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự .

Điều 321: Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000đ nhưng đã bị xử phạt vi phạm H1nh chính về H1nh vi này hoặc H1nh vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm.

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Cáo trạng số 50/CT - VKS ngày 17/3/2020 truy tố các bị cáo Vũ Văn L, Phan Ngọc T, Vũ Xuân H, Mai Xuân H1 theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

H1nh vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Từ việc đánh bạc dẫn đến tiêu tán tài sản, kinh tế của nhiều gia đình, cá nhân và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc bị NHà nước cấm, nhưng vì lười lao động, muốn kiếm tiền nhanh chóng nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Để

đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, xét xử và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

[3] Xét về vai trò của các bị cáo: Các bị cáo tham gia vụ án với tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc thống nhất từ trước. Căn cứ vào mức độ thực hiện H1nh vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Vũ Văn L là người khởi xướng rủ các bị cáo Phan Ngọc T, Vũ Xuân H, Mai Xuân H1 tham gia đánh bạc sử dụng số tiền 430.000đ để đánh bạc nên Vũ Văn L được xếp vai trò đầu trong vụ án.

Các bị cáo Phan Ngọc T, Vũ Xuân H, Mai Xuân H1 khi được L rủ đánh bạc thì tham gia luôn. Căn cứ số tiền các bị cáo đánh bạc để xác định vai trò của các bị cáo.

Đối với bị cáo Vũ Văn H, Phan Ngọc T sử dụng số tiền để đánh bạc nhiều nên được xác định có vai trò thứ hai và vai trò thứ ba.

Đối với bị cáo Mai Xuân H1 sử dụng số tiền 580.000đ để đánh bạc được xác định có vai trò cuối trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Vũ Văn L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Hành vi của mình. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn bố đẻ ốm đau thường xuyên; vợ không công việc ổn định; con còn nhỏ có bệnh tim bẩm sinh, gia đình là hộ cận nghèo có sổ; bị cáo là lao động chính trong gia đình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phan Ngọc T quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Hành vi của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vũ Xuân H quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Hành vi của mình, Do đó, cần cho bị cáo hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Mai Xuân H1 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải về Hành vi của mình; nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Vũ Văn L, Vũ Xuân H, Mai Xuân H1 không có.

Đối với bị cáo Phan Ngọc T đã có 01 tiền án Tại bản án số /2019/HSST ngày 05/3/2019 Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 25.000.000đồng về tội đánh bạc. Chấp H1nh xong hình phạt ngày 10/02/2020 chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý, do vậy bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân của các bị cáo:

Đối với bị cáo Vũ Văn L đã bị Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.500.000đồng về Hành vi đánh bạc Ngày 24/4/2016; Ngày 15/3/2017, xử phạt 1.600.000đồng về Hành vi đánh bạc; Ngày 09/6/2017, xử phạt 300.000đồng về H1nh vi đánh bạc.

Bị cáo Vũ Xuân H Ngày 14/01/2008, Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.000.000đồng về Hành vi đánh bạc.

Tại bản án số 25/2013/HSST ngày 25/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 6.000.000đ về tội “Đánh bạc”, và 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Đã chấp Hành xong ngày 29/10/2014

Tại bản án số 47/2015/HSST ngày 29/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 3 tháng tù, phạt bổ sung 3.000.000đ về tội “Đánh bạc”, và 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Đã chấp Hành xong ngày 13/6/2016

Đối với bị cáo Mai Xuân H1 có nhân thân tốt.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, vị trí vai trò của các bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Vũ Văn L là người giữ vai trò đầu, trực tiếp rủ các bị cáo khác đánh bạc. Tuy nhiên xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ và không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền và không áp dụng khẩu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp H1nh hình phạt cải tạo không giam giữ và hình phạt tiền là hình phạt bổ sung vì gia đình bị cáo là hộ cận nghèo

có sổ chứng nhận, con gái bị bệnh tim bẩm sinh nên chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Đối với Vũ Xuân H là có nhân thân xấu, tham gia đánh bạc tích cực. Tuy nhiên bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ và áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền và khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Đối với Bị cáo Phan Ngọc T có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án nay lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng; Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khoản 1 Điều 51 BLHS. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung và áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Mai Xuân H1 có vai trò sau và sử dụng số tiền đánh bạc ít, đều chưa có tiền án tiền sự, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự phạt tiền đối với các bị cáo là đủ giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra xác định ngày 24/12/2019, các bị can đánh bạc tại cabin máy xúc đã hỏng trong khu vực khuôn viên tập đoàn P thuộc thôn V, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Chiếc máy xúc này là tài sản của ông Trần Văn K3, sinh năm 1962, trú tại phường N2, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình do bị hỏng nặng không di chuyển được nên ông K3 để lại đây chờ sửa chữa. Việc các bị cáo đánh bạc trên máy xúc ông K3 không biết nên không vi phạm.

- Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; thu giữ của các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc, 01 ví da màu nâu của bị cáo H; 01 ví da màu đen của bị cáo T thu giữ của các bị cáo tại phiên tòa các bị cáo không xin lại vì ví đã sử dụng không còn lành và không còn giá trị sử dụng. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 6.290.000 đồng sử dụng để đánh bạc thu giữ của chiếu đánh bạc. các bị cáo sử dụng để đánh bạc đây là phương tiện, công cụ dùng vào việc phạm tội, do vậy cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu số tiền trên của các bị cáo xung ngân sách NH1 Nước. Theo ủy nhiệm chỉ lập ngày 03/4/2020 của cơ quan CSĐT công an thành phố Ninh Bình chuyển vào tài khoản: 3949.0.9089763.00000 tại Kho bạc NH1 nước tỉnh Ninh Bình.

[8] Án phí hình sự:

Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn L, Phan Ngọc T, Vũ Xuân H, Mai Xuân H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Điều luật và hình phạt

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn L 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ được trừ 04 ngày tạm giữ từ ngày 24/12 đến ngày 27/12/2019; Theo quy định cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Vậy bị cáo còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản án Giao cho UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian CTKGG, gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo

Áp dụng: khoản 1; khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Bị cáo Phan Ngọc T 06 (Sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/12/2019. phạt tiền bổ sung: 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước

Áp dụng: khoản 1; khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; Xử phạt Bị cáo Vũ Xuân H 09(Chín) tháng cải tạo không giam giữ được trừ 04 ngày tạm giữ từ ngày 24/12 đến ngày 27/12/2019; Theo quy định cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Vậy bị cáo còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao cho UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian CTKGG, gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính

quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo; khấu trừ thu nhập 5%; phạt tiền bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung vào ngân sách nH1 nước.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự; Xử phạt Bị cáo Mai Xuân H1 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng để sung vào ngân sách nH1 nước

- Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: số tiền 6.290.000 đồng sử dụng để đánh bạc đây là phương tiện, công cụ dùng vào việc phạm tội, do vậy cần tịch thu số tiền trên của các bị cáo xung ngân sách Nhà Nước. Theo ủy nhiệm chỉ lập ngày 03/4/2020 của cơ quan CSĐT công an thành phố Ninh Bình chuyển vào tài khoản: 3949.0.9089763.00000 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Bình.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; thu giữ của các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc; 01 ví da màu nâu của bị cáo H; 01 ví da màu đen của bị cáo T không còn giá trị sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Vũ Văn L, Phan Ngọc T, Vũ Xuân H, Mai Xuân H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi Hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi H1nh án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hành án dân sự thì người được thi Hành án dân sự, người phải thi Hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hành án, quyền yêu cầu thi Hành án, tự nguyện thi Hành án hoặc bị cưỡng chế thi Hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi Hành án dân sự; thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tH1nh phố Ninh Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an thành phố Ninh Bình;
- Chi cục THA.DS thành phố Ninh Bình;
- Thi hành án HS;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Trại;
- Lưu (Hồ sơ, VP);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú).

(đã Ký)

Lâm Thị T NH1n